

Số: 2528/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chỉ định phòng thử nghiệm

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BTTTT ngày 13/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi định phòng thử nghiệm phục vụ quản lý chất lượng chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định phòng thử nghiệm:

Trung tâm Đo kiểm Viễn thông (CTEST)
thuộc Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện

với phạm vi được chỉ định kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu đối với phòng thử nghiệm được chỉ định theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức chứng nhận hợp quy (để t/h);
- Lưu: VT, KHCN.



Nguyễn Minh Hồng

PHẠM VI ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(kèm theo Quyết định số **2528** /QĐ-BTTTT ngày **31** tháng **12** năm **2015**
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Thông tin về phòng thử nghiệm:

Tên: Trung tâm Đo kiểm Viễn thông (CTEST), thuộc Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0100683374 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 12/12/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 10/6/2015.

Địa chỉ: 158/2, Phố Hồng Mai, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hà Bà Trưng, Hà Nội.

2. Phạm vi được chỉ định:

TT	Tên sản phẩm, dịch vụ	Quy định kỹ thuật
I	Đài vô tuyến điện	
1	Trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng (BTS)	QCVN 08:2010/BTTTT QCVN 09:2010/BTTTT ⁽¹⁾ QCVN 32:2011/BTTTT
2	Trạm truyền dẫn phát sóng vô tuyến điện	QCVN 09:2010/BTTTT ⁽¹⁾ QCVN 32:2011/BTTTT
II	Dịch vụ viễn thông	
3	Dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất	QCVN 36:2011/BTTTT ⁽²⁾

Ghi chú:

⁽¹⁾ Chỉ áp dụng các chỉ tiêu tiếp đất chống sét và tiếp đất bảo vệ của QCVN 9:2010/BTTTT.

⁽²⁾ Chỉ áp dụng các chỉ tiêu kỹ thuật tại mục 2.1.1 và 2.1.2 của QCVN 36:2011/BTTTT.